Kết quả nội kiểm chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt

(Áp dụng cho đơn vị sử dụng nước)

A. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên đơn vị sử dụng nước: Phòng khám ĐKQT Vinmec Times City
2. Địa chỉ: 458 Minh Khai, Vĩnh Tuy, Hà Nội
3. Công suất bể chứa: 200m^3 /Tổng số dân được cung cấp: 600
4. Tên đơn vị cấp nước: Chi nhánh công ty TNHH một thành viên nước sạch Hà Nội – Xí nghiệp kinh doanh nước sạch Hoàng Mai
5. Thời gian kiểm tra: ngày 07 tháng 01 năm 2026
6. Số mẫu và vị trí lấy mẫu nước: Lấy 2 mẫu nước tại bể chứa nước phòng khám và lab chống độc

B. KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM CHẤT LƯỢNG NƯỚC

TT	*Mã số mẫu, lấy mẫu* / *Các thông số*	*1*	*2*	*Đơn vị tính*	*Giới hạn tối đa cho phép*	*Đánh giá (đạt/không đạt)*
	Thông số nhóm A					
	a. Thông số vi sinh vật					
1	Coliform tổng số	0	0	CFU/100mL hoặc MPN/100mL	<1	Đạt
2	*E.coli* hoặc coliform chịu nhiệt	0	0	CFU/100mL hoặc MPN/100mL	<1	Đạt
	b. Thông số cảm quan và hóa học					
3	Màu sắc	KPH	KPH	TCU	15	Đạt
4	Mùi	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	-	Không có mùi lạ	Đạt
5	pH	6,92	6,97	-	Trong khoảng 6,0-8,5	Đạt
6	Độ đục	KPH	KPH	NTU	2	Đạt
7	Asen (Arsenic) (As)	0,002	0,002	mg/L	0.01	Đạt
8	Clo dư tự do	0,57	0,58	mg/L	Trong khoảng 0,2-1,0	Đạt
9	Permanganat	KPH	KPH	mg/L	2	Đạt
10	Amoni (NH3 và NH4+ tính theo N)	KPH	KPH	mg/L	1	Đạt
	Thông số nhóm B					

1	Trực khuẩn mủ xanh (*Pseudomonas aeruginosa*)	0	0	CFU/100mL	<1	Đạt
2	Tụ cầu vàng (*Staphylococcus aureus*)	0	0	CFU/100mL	<1	Đạt

C. CÁC BIỆN PHÁP KHẮC PHỤC (*nếu có*): Không

D. ĐỀ NGHỊ (*nếu có*): Không

Hà Nội, ngày 12 tháng 01 năm 2026

Người lập

Đỗ Đoàn Thu Giang